

GIÁ BÁN	
DONG-PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm 1.000	0.50
Sáu tháng 2.00	3.50
Ba tháng 1.10	2.00

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN ĐÌNH-Phiên - Ai đang quảng cáo việc riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút
HUỖNH-THUỐC-KHANG

Quản lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

BÁN QUẢN
Đường Đàng-Bà, Huế

Giấy phép số 87
Giấy phép: TIẾNG-DÂN - Huế
Hộp thư số 31.

Trách-nhiệm tôi là
nói những điều tôi
cho là chân-lý, dù ai
ưa ai ghét, tôi không
cần phải quan tâm.
(H. Rolland)

NHÀ LÀM BÁO CÙNG NGƯỜI ĐỌC BÁO

II

Làm báo là một sự khó
ma như là lính cảnh tại báo ở
xứ Trung-kỳ ta lại càng khó,
như trước đã nói, không phải
nhiều lời, còn về sự xem báo
không dễ là thế nào?

Ông Không - từ giấy cái
phương pháp xem người nói
rằng: « Trước xem công việc
làm ra thế nào, thứ nữa xem
vì nguyên do thế nào mà làm
việc ấy, sau hết xét kỹ xem
lâm việc ấy mà có phải là an
lòng mà làm, hay là có miễn
cường gì không, xem người
như thế, thì dầu cho người
thế nào cũng không dấu được»
(Thị kỷ sở dĩ, quan kỳ sở
do, sát kỳ sở an, nhân yên
sưu tại, 觀其所以, 觀
其所由, 察其所安, 人
莫與或). Xem người thế,
xem một tờ báo cũng thế.

Đã gọi là tờ báo, thì phải có
tôn chỉ, có mục đích, trước là
truyền bá cái tư tưởng theo
tôn chỉ tờ báo, sau là dẫn dắt
lần lần cho đạt cái mục đích,
còn ngoài ra văn hoa tô điểm,
tài liệu phổ bày, chẳng qua là
những đồ phụ thuộc mà thôi.
Vì như cái sông giòng kia lạch
nọ, mà phát nguyên phải có
chỗ nguồn đầu, vì như cái cây
ngàn nhánh muôn hoa, mà cốt
yếu là nơi cội rễ: vì cái tư
cách cùng cái giá trị của một
tờ báo, gốc tại cái cơ quan đó,
nên đã biết cầm đến tờ báo
mà đọc thì trước phải xét kỹ
đó, mà muốn rõ tính chất
cùng chân tướng của một tờ
báo nào, cũng phải lưu tâm đề
ý vào chỗ cốt yếu đó mà tự
lấy trí-không chán thực cùng
con mắt khảo sát của mình
mà phê bình phán đoán,
không theo cái xác vô báo
huyền tục luận lộn xộn bề
ngoại mà thấy dấu nói đó, thì
mới khỏi sai lầm được.

Báo-giới ở nước ta, còn
đương thời kỳ ấu-trì, trong
mười năm nay xuất hiện đã
nhiều, nói về khai thông phong
khí, vẫn có ảnh hưởng trong
quốc dân, song câu những tờ
báo cho chính đáng, có cái mục
đích tôn chỉ như đã nói trên
thật là chưa có, hoặc vì quyền
ngôn luận có giới hạn, hoặc vì
kế chủ trì chưa đủ tư cách,
(Bản báo cũng bị cái nạn chung
đó) mà tờ báo cứ dừng mãi
trong vòng thấp hẹp: gần đây
phong trào có hơi biến động
mà dư luận càng thêm phân
vân, những nhà ngôn luận
trong nước, thường thường
trông ra ngoài giới, mà quên
hẳn nội tình, cho sự cao
đam mà sơ đường thiết tiện,
nói về sự cổ động trong một

hồi một khoảng, thì vẫn có
ảnh hưởng ít nhiều, mà nói về
trong tình cách xã hội đã nghèo
lại đối như xã hội ta mà như
là ở xứ Trung-kỳ, đương lúc
quốc-thị mơ màng, nhân-tâm
hoàng hoặc này, cầu cho có
một nhà ngôn luận thích hợp
với tri thức xã-hội mà phân
dường chỉ lối, dẫn dắt lần lần,
cho đứng theo gót cùng anh
em trong Nam ngoài Bắc, thì
thuở nay vẫn chưa có. Chính
vì thế mà những người đọc
báo, phần thì sợ cạnh nồng
mà kiêng đến rau ngổ, phần
thì muốn lửa tốt mà nóng này
nhỏ lên cho mau, thành ra đối
với các tờ báo, không biện
trắng đen, chẳng phân ngọc đá,
mà sinh mấy cái ngộ diễm như
sau này:

1) Tờ báo mà có giá-trị, vẫn
tại lời văn trang nhã, nghị luận
công bình, mà cốt nhứt phải
có một cái tôn chỉ chính đáng,
phân môn chia loại, tuy có
phân phiên, mà không khi nào
rời xa cái tôn chỉ nhứt định đó.
Vì thế nên cầm đến tờ báo,
trước nhứt phải bình tâm tĩnh
khí, vứt cái ý riêng của mình
mà ngắm nghía cho hiểu cái tôn
chỉ của tờ báo là thế nào, rồi
mới phân đoán được. Bằng
theo tư tâm của mỗi người mà
xem qua một cách « vô ý
thực », thì không khác gì
gương bị bụi che, nước pha
bùn đục, làm sao mà thấy được
cái hình tốt hay xấu, cái bóng
khéo hay vụng: đọc báo mà
không biết cái tôn chỉ, ấy là
một cái ngộ diễm.

2) Dư-luận gốc ở trong xã-hội
mà ra, xã-hội đã tiến hóa thì
dư luận phân nhiều hợp với lẽ
phải, xã-hội mà còn để hèn,
thì dư luận cũng nhiều điều
thiên lệch, vì như phê bình
nhân cách, dư luận ở các nước
văn minh thì trọng học-thức
cao thâm, chỉ khi kiện nhân,
có công đức trong nhân quần,
người mình phần nhiều thì
trọng kể có danh vị, có phẩm
hạng, làm phủ qui riêng cho
một nhà một họ: lại như sùng
bái kẻ anh hùng, kỷ niệm công
việc to tát trong lịch sử, ở các
nước làm vậy là cốt ghi công
người trước mà khuyến khích
người sau, cầu cho quốc dân
lấy đó làm gương mà gắng làm
công to việc lớn trong xã-hội,
người mình thì cầu nguyện
cho được phúc, tránh họa cho
một mình, mà trăn, thần răn,
hương hỏa phụng thờ, không
nói nào không có. Dư luận
trong xã-hội ta như thế, nên
tờ báo phải có một cái trách-
nhiệm « tạo dư luận ». Thế mà
người mình mở miệng ra mà

nói dư luận, không hiểu cho
đúng nghĩa chữ dư luận, ấy là
hai cái ngộ diễm.

3) Tờ báo phải có tôn chỉ,
phải tạo dư luận, nên bất kỳ
văn bài nghị luận gì, đăng trên
tờ báo đều phải tuyên trách,
phải sửa soạn, cho hợp với
mục đích của tờ báo mà không
được sai cái bản sắc đi (nhứt
là bài xã-thuyết). Thế mà phần
nhiều người mình nghĩ lầm
rằng trên một tờ báo, muốn
viết gì thì viết, muốn đăng gì
thì đăng, lại có kẻ đem chuyện
riêng mà trách nhà báo sao
không đăng; cứ như ý riêng
mỗi người thì bất kỳ người
nào cứ ngồi một chỗ, ai gửi bài
gì cứ sắp mà ấn hành, giấy
trắng mực đen, trên biên diện
cũng phân minh thành một tờ
báo, cần gì phải có chủ bút,
phải có biên tập, phải có phòng
sự, muốn buộc tờ báo theo ý
riêng mình, ấy là ba cái ngộ
diễm.

Đây tôi kể qua cái sự làm
báo cũng đọc báo đều có chỗ
khó như thế, không có ý chỉ
trích gì ai, song ở xứ Trung-kỳ
ta, thì nhà làm báo cùng người
đọc báo cũng ở chung vào
cái trình độ ấu trĩ ấy cả, vậy
xin cùng nhau bỏ cái thói quen
xưa mà lấy một cái công tâm
đối đãi với nhau, nhà làm báo
phải lo cho trọn thiên chức
của mình, mà nhà đọc báo
cũng cần phải có trí phán-đoán
suy nghĩ, thì may ra sự khó
cùng sự lầm kể trên, ngày bớt
lần dần chẳng.

TIẾNG-DÂN

BẢN BÁO KHAI SỰ

Các ngài đã có lòng chiếu cố
đến bản báo mà mua báo năm
hoặc 6 tháng hoặc 3 tháng, bản
báo đã gửi báo hơn 6 tháng rồi,
vậy xin các ngài gửi bạc về cho
để tiện việc sổ sách.

Còn các ngài mua hạn 6 tháng
và 3 tháng nay đã quá hạn song
bản báo không liếp được thơ
và bạc nên vẫn gửi báo tiếp
luôn, vậy xin các ngài gửi bạc
hạn cũ và hạn mới về cho cảm
ơn.

T. D.

Bản báo không nhận bạc gửi về việc cứu tê nữa

Bản báo tiếp được thư ông Nguyễn-Trác
(Nghi-viên phó Hội-trưởng Hội-dồng cứu
tê Thanh-hóa) ngày 6 Fèvrier này, nói
rằng Hội-dồng cứu-tê định đến cuối
tháng Fèvrier này thanh toán sổ sách
định chỉ sự quyền. Vậy từ ngày 15 Fèvrier
trở đi, bản báo không nhận tiền và man-
dat gửi về việc cứu tê nữa (đã đăng trong
số báo 53 ra ngày 13).

Vậy còn ai, xin gửi thẳng ra Hội-dồng
cứu tê, hoặc gửi cho qua sự địa-phương
chuyên đạt, cho kịp trong khoảng tháng
này.

T. D.

VĂN-VĂN

Chiêm-thành

Cũng nhà cũng nước cũng lâu đời.
Đi tích này còn sót một hai,
Thành rừng xanh xao đông lúa tốt,
Tháp cao xa vực cụm cây cối.
Nước xưa một cõi non cùng biển,
Trượng đá ngàn thu ngựa với voi
Và trụ tuần-hoàn ghé ghé nhai.
Thương ai mà cũng sợ cho ai.

Cúng nhâm

Thần-quyên này đã mất dấu rồi.
Sao cứ thờ luôn chẳng thấy thời?
Góc xóm ngụ nga đến bán-xir.
Gốc cây chông chất miệng bình voi.
Ngày qua tháng lại nào oai phước.
Kể cùng người đem và thịt xoi.
Ngọn sông nhân-quyên reo bốn mặt.
Xin thần thôi chờ phỉnh dân tôi.

Bản sĩ
BÔNG SƠN

Trò đời

Trò đời tráo chác lạ lùng thay.
Tưởng tôi ỏi thời luống thờ dai.
Hồi chi kinh-luân người củi mat.
So tại thọ-hư chằng khoan tay.
Giàng-sin dien-dieu không người doi.
Đanh lợi lán-chen làm kẻ say.
Thử hỏi mấy rầu ai đó là.

Thủ bút
PHAN-NIÊM

(Thấy bạn ăn chơi) Cầm tác

Tức dừi sản xuất lũ ăn chơi,
Choán giữa trần-gian một thứ người.
Hoa nguyệt buồng tuồng ăn uống ngủ.
Rượu chè hề hủ nói phó cười.
Thi giờ xao lừng say theo thú.
Quần áo xênh xao chơi với đời.
Ồ! cũng lúc đen cùng máu đỏ,
Trên vai một gánh virth cho ai!

Bên-Tâm

TẠP LOẠI

Phép nuôi gà

Chọn gà sống cứng. - Gà sống
cứng càng già càng tốt. Nó
phải mau lớn và ăn khỏe.
Đầu to vừa mắt lạnh, mỏ to và
ngắn, mào lớn và đỏ như miếng tiết
váy.

Cổ ngắn, ngực to, lưng rộng,
mình dài.
Đùi to, hai chân mạnh, cách xa
nhau, cựa lớn, đi lại hùng dũng.

Những con ở chân có lòng không
nên dùng, vì như thế thường giờ
bản lắm.

Lông mượt sắc đậm, có vẻ lông
lành mà không có lẫn một cái lông
trắng nào mới tốt; mấy cái lông
dưới đuôi hình lưỡi liềm phải giải,
rậm và óng ánh. Con nào lông trắng
hoặc lông hoa mơ nên loại ra.

Lông phải dày, mà nên chọn
những con lông xoắn vào mình
mới thực tốt và thực khỏe, bởi vì
nếu lông thưa và xù ra thì khi mưa
nước dễ thấm tới da, nên hay đau
ốm.

Gà trống phải đẹp mào khỏe, hăng-
hải báo-dan và hết lông trông nom
gà mái. Nó hay bị đất kiếm sâu,
nên móng chân phải phải mòn nhiều.
Tiếng gáy thật to.

Muốn biết gà trống tốt hay xấu thì
nên chú ý đến trứng của những
con gà mái mà nó đã đẻ, xem khi
áp những trứng ấy có nở được
nhiều không? Và lại cũng nên coi
xem những gà con nở ra có ít chết

không, có được khỏe mạnh không,
có mau lớn không?

Con gà trống nào mà con hay
chết hoặc trứng ít nở thì dầu to lớn
tốt đẹp đến đâu cũng là vô dụng
Đo chính là gà cường yếu.

Thường thường cứ mười con mái
thì phải một con trống, con thừa
nên hiến hoặc bán đi, không nên
để nhiều, nó chỉ chơi mỗ nhau suốt
ngày, thành ra ăn tốn mà không
béo. Thục là uống tiền vậy.

b) Chọn gà mái. - Gà mái cốt dẻ
nhiều và lấm thịt; nên chọn lấy
những con đã được sáu hay bảy
tháng mà nuôi là vừa tốt.

No phải nhỏ xương, mạnh mẽ
và nhanh nhẹn.

Đầu nhỏ, mắt lạnh, mào bé và đỏ;
Cổ dài;

Ngực phồng, lưng rộng, mình
dài; hông rộng và bụng to thì trứng
dễ mới lớn;

Da bụng thực mềm-mại và có
nhiều lông tơ;

Đùi to, hai chân nhỏ, cao, mạnh
và xa nhau; móng đã mòn nhiều;

Sắc lông hoặc vàng nâu thì tốt.

Những con lông mơ hay lông trắng
nên loại ra. Và lại, lông cũng phải
dày và phải xoắn vào mình;

Ngày ngày nó đi kiếm ăn xa, tối
đến về chậm. Khi đẻ cộc-tác thực
to và thực lâu, và lại không hay ấp.

Gà đẻ nhiều thường hay lông
chậm. Khi nào cả đàn thay lông gần
hết thì nó mới thay lông. Và lại, nó
thay lông chỉ vài ngày đã xong. Như
thế sức không yếu nên dễ được
nhiều.

Nó lại phải bạo-dạn và hiền-lành
nữa.

Chọn gà đẻ thì phải nhớ rằng:
đương vụ gà đẻ nhiều, con nào đẻ
cũng như nhau, nên bấy giờ chọn
không lấy gì làm chắc chắn. Muốn
biết những con tốt phải xét xem
con nào đẻ sớm, bởi vì những con
ấy thường đẻ nhiều.

Bên Âu châu, người ta đã nghiệm
ra rằng: Nếu gà mới 5 tháng đã đẻ
thì 1 năm được 200 trứng; Nếu 6
tháng mới đẻ thì 1 năm được 150
trứng; Nếu mãi đến 7 tháng mới đẻ
thì 1 năm chỉ được 100 trứng thôi.

Cả những con đẻ dể-dại luôn
mới cũng đẻ được nhiều trứng lắm.

Trong khi gà thay lông, không
nên chọn với, mà có chọn gà nhỏ
cũng phải nhớ rằng: có kúi về sau
nó lại tốt hơn đó. Vậy không nên
vội loại đi nhiều quá.

Lựa chọn gà giống lại phải xét
đến anh em, chị em, cùng cha cùng
mẹ với nó nữa. Có biết được như
vậy mới chắc chắn.

Vi dụ con gà trống nào mà chỉ
em nó đẻ nhiều và anh em nó lại
mau lớn và lấm thịt thì chắc là nó
tốt, nên dễ lấy giống. Gà mái cũng
thế, con nào coi ra có thể đẻ được
nhiều, mà chị em đồng lứa với nó
cũng được như vậy, thì nên lưu lại
để nuôi.

(Còn nữa)
Nguyễn-Trung-Tư
Thủ-gi-Huê

MANDATS CỦA AI?

Bản-báo có nhận được Man-
dats của các ngài gửi trả tiền
báo mà không có tên:

Postes ngày gửi n° số tiền
Saigon central
2ème

Reg. fapp 18-11-27 376238 1\$50
Chợ-lớn 15-12-27 440086 1\$50

Phải của ngài nào xin viết
thư cho bản báo đồng tiện việc
sổ sách.

T.-D.

VIỆC GIÁO-DỤC Ở NƯỚC TA

Việc giáo-dục mới kết quả
thế nào?
(Tiếp theo)

1) Ngoài nhà trường

Trở lên là nói cái kết quả của sự
học phổ thông và sự học chuyên-
môn ngày nay còn thấp kém chậm
trễ như thế. Song những người
được vào trường học cũng còn là
may, và số ấy cũng là số ít. Còn
thừa ra, biết bao nhiêu thanh niên
trong nước ta, hoặc vì nghèo không
chịu nổi học-phí-lớn bấy giờ, hoặc
vì không có kẻ quyền-thế tiến-dẫn,
hoặc vì qui-trình nhà trường bó buộc
về tuổi, về học lực, về tánh hạnh quá
ng nghiêm, hoặc vì trường tư phải hạn
chế, cách lập trường khó khăn, v.v...
mà phải chịu dứt, không có nơi học,
trộn đời như ở trong xã hội, danh
lâm con thú-vật hai chân; số người
dàng thương ấy đông lắm. Ồ! trong
một xã-hội, số đông là cái nền cái
gốc; cái nền cái gốc đã hư bèn như
kia thì xã-hội đứng sao cho vững?
Lại thử hỏi: một người sinh ra giữa
một đám dân không hưởng được
một chút ánh sáng giáo-dục nào,
lột lông mẹ thì chỉ nghe những lời
thô lỗ bần hạ, chỉ thấy những việc
danh-dối hư-mê, sinh trưởng trong
vòng hắc ám ấy, hấp thụ không-khí
độc-độc ấy, đến khi lớn lên, may ra
đi học đến bậc cao, thì có thể nào
thành người thì-dức được không?
hay là chúng thân phải mang cái
nợc-độc nhiệm từ thuở nhỏ, mà
không giải thoát ra được? Chúng ta
phải quyết một lời là: xã-hội như
cái nêu, mà thiếu niên thường như
cái bóng, nếu đã tà mà bóng được
thẳng là ít có lắm.

Thường thay việc giáo-dục ở
các nước thì gây nên nhơn tài cứ
dần độ-thể, còn việc giáo-dục ở
nước ta, vì những cơ sở nói trên,
mà một ngày một gây thêm bọn
sánh nghề dân-xảo trở lại hiếp đáp
đề nên dân ngu. Dân An-nam ta
ngày nay phải cái họa chia ra làm
hai phần: một hạng ít, vì cảnh ngộ
may mắn, theo học được ít nhiều,
không rủ nhau mà tư nhiều học lại
thành một hầy cộp đôi; còn một
hạng rất đông thì bởi những cái
giấy bó buộc ngăn trở làm cho tri-
khôn không mở, đoán thế không
thành, ngờ ngờ ngắc ngắc như một
bầy chiến, con này bị cộp ăn thịt
rồi thì đến con khác cũng vào mồm
cộp nhỏ. Gần đây trong đám người
có-học còn may cũng có kẻ đứng
ra nói đạo cảnh tỉnh dân ngu, đang
tay đỡ vớt một phần khôn khổ; tuy
nhiên, vì số ấy còn ít mà lại không
có thể lực gì, nên một bên thì bọn
trên, vì thấy động đến mồi ngon
của mình mà ra sức ép xuống, còn
một bên thì bọn dưới vì không hiểu
gi được mà khùng-hoảng, lại ra sức
đẩy lên. Rút cuộc lại, dân tộc ta
không khác một chiếc thuyền chèo
vội trên mặt biển, đương khi gió to
sóng dữ, vãn đã mục, chèo đã yếu,
mà khách lái còn hành hung, thì cái
họa chìm úp là cái họa tất phải đến
vậy.

Hiện trạng xã-hội ta ngày nay hư
bền mà chia rẽ đến thế, những
người còn có chút lương tâm, ai lại
không động lòng thương xót!

(Còn nữa)
Học-hải dư M. B. T.

Về việc cứu tế nạn dân Thanh-hóa

Bức thư của ban báo gửi ra Hội-dồng cứu-tế Huế le 17 Février 1928

Kính thưa ông Hội-trưởng cùng các hội-viên Hội-dồng cứu-tế lao-dân THANH-HOÀ.

Thưa quý Ngài,

Tôi xin gửi theo đây 3 cái mandats số 495196, 50825 và 508317 là 2.572\$28 (do ông Nguyễn-Trác chuyển giao) hợp với mấy kỳ gửi trước cộng là 2.572\$28, vậy xin quý ngài nhân và gửi biên lai cho.

Hiện nhà báo đã đình việc nhận tiền giúp lụt từ hôm 15.2, theo này kể từ trước sau và thanh toán sổ sách trình quý ngài rõ.

Trước hết Hội-dồng cứu gửi cho ban báo một quyền biên lai số 19, sau ban báo đánh giấy thép lấy một quyền số 22, ông Nguyễn-Trác chuyển giao) hợp với mấy kỳ gửi trước cộng là 2.572\$28, vậy xin quý ngài nhân và gửi biên lai cho.

Hiện nhà báo đã đình việc nhận tiền giúp lụt từ hôm 15.2, theo này kể từ trước sau và thanh toán sổ sách trình quý ngài rõ.

Tính cả trước sau nhận được 2.604\$67 (trong số ấy có kể cả số tiền 3 quyền biên lai của quý hội mà ban báo đang nhận) trừ tiền cước, mandats, tiền gửi thư và giấy nhận đi các nơi hết 32\$39, hiện còn 2.572\$28, ban báo đã gửi cho ông Nguyễn-Trác nhận và chuyển giao cho quý hội tất cả. Số tiền và danh sách các nhà từ thiện đã đăng trong bản báo từ số 33 ra ngày 30-11-27 đến số 56 ra ngày 25-2-28, không sót tay thế! Hay là ở hội cứu trợ, không có công lý chăng?

(Số tiền đã gửi hết mà báo đang chưa rồi, nên sau sẽ gửi.)

Hiện nhận được: . . . 2.604\$67
Trừ cước 21 cái mandats. 25.73
Cước thư recommandées. 4.10
Hiện tin. 0.21
Tạo gửi biên lai đi các nơi. 2.32
Cộng. 32.39
Còn lại. 2.572\$28

(Số này đã gửi cả ra Thanh) rồi! Ban-báo mời ra đời, rồi gặp anh em trong xã phải tại trời dữ dội, tự xét tại lực, không biết lấy gì từ tình tưởng dưỡng, nên được tin các ngài được phép lập Hội-dồng Cứu-tế, ban báo lấy từ cách nhà báo hỗ hào đối tượng, mong phụ chú định nghĩa vụ cùng quý hội, may được các nhà từ thiện kẻ nhiều người ít góp được một số tiền giúp ba con trong khoảng này cấp, ban báo rất lấy làm cảm tạ.

Mấy lời kính chúc quý Hội cùng các Ngài khương kiện.

Ký tên: HUỖNH-THỨC-KHANG

LỜI CẢM TẠ

Ban-báo vừa mới tiếp được ông Đỗ-khai-Hoàn gửi tặng quyền « H - hải tạng-thư » tập thứ nhất, xuất bản tại nhà in Xưa-nay Saigon, vậy ban-báo có mấy lời cảm tạ tác-giả T. D.

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ HUẾ

Công-lý ở đâu?

Chiều 14 Annam vừa rồi, nhưn đi qua phường Hộ-ngũ nghe được một chuyện bi đát của anh em dân-mán của người mình đối với tôi tớ. Thế thì cu-ly các sở đồn-diên bị người ngoài ngược đãi cũng không lạ gì!!!

Một bà lớn nào đó có nuôi tên H (người làng Quan - lớn) để lo rong cào cho heo, đã 8, 9 tháng trời. Bữa 27, 28 tháng chạp cha tên H chết, quan bà không cho tên H biết.

Đến ngày mùng 4 tháng giêng, nó xin về thăm cha đau, thì chỉ cho phép về ba ngày thôi. Về đến nhà thì cha đã chôn rồi, tên H khóc lóc thảm thiết, song lo công việc nhà không được nghỉ ngơi về nhà chút. Khi vừa tới, bà vợ rằng: « Cha mày chết được mấy, chờ ở với tao thì phải lo công việc; cho về ba bữa, mày ở trót mười ngày, té này là thằng không sợ phép. » Quan sẵn lòng phúc tuấn, liền bảo lính lột quần ra đánh, quan thấy một roi thì bà vợ một tới. Đến khi roi còn thịt nát, quan mới hạ nư. Tên H vì cảnh ngộ mà phải bán thân làm tôi tớ, trong con nguy hiểm, đã không đáp trả cho, thì về nhà 5 10 ngày, cũng nên tha thứ cho, nếu quan bà không rộng lượng ra nữa, bất quá bắt ở thêm cho đủ số ngày khiếm diện là được, chờ nó có tội tình gì.

Cũng xương cứng thịt cũng da sao quan quá tay thế! Hay là ở hội cứu trợ, không có công lý chăng?

Một người nghe chuyện.

THỪA-THIỆN

Hành khách nên biết

Từ khi bệnh dịch tả tại phát, thì quan Công-sứ Quảng-trị có gửi cho quan Công-sứ Thừa-thiên một đạo công văn nói rằng đã đặt tại ga Mỹ-chanh và ga Quảng-trị hai sở phòng bệnh truyền nhiễm (postes sanitaires.) Những hành-khách từ Huế ra, phải có vé tiêm thuốc mới được đi, bằng không thì phải lưu lại đó để tiêm thuốc. Hiện nay các nhà thương Huế buổi nào cũng có tiêm thuốc, vậy bà con ta có đi đâu phải tới nhà thương tiêm mà lấy vé đã, kéo sau có đủ bất tiện.

K. S.

THANH-HÓA

Tiệc trà long trọng

Ngày 16 Janvier, có ông Trần-dinh-Hoà Hội-trưởng và ông Nguyễn-hữu-Bân Thủ-qui hội cứu-tế tỉnh Thái-bình đem 1500\$00 vào giao Hội-dồng cứu-tế Thanh-hóa để phân phát cho nạn-dân. Hội đồng cứu tế Thanh-hóa có đặt tiệc trà tại hội Trí-Tân để nghinh tiếp hai ông, có quan chức tây nam và cả hội viên tới dự. Ông Bùi-trường-Lân là chánh hội-dồng cứu-tế Thanh-hóa có đứng

K. S.

THANH-HÓA

Tiệc trà long trọng

Ngày 16 Janvier, có ông Trần-dinh-Hoà Hội-trưởng và ông Nguyễn-hữu-Bân Thủ-qui hội cứu-tế tỉnh Thái-bình đem 1500\$00 vào giao Hội-dồng cứu-tế Thanh-hóa để phân phát cho nạn-dân. Hội đồng cứu tế Thanh-hóa có đặt tiệc trà tại hội Trí-Tân để nghinh tiếp hai ông, có quan chức tây nam và cả hội viên tới dự. Ông Bùi-trường-Lân là chánh hội-dồng cứu-tế Thanh-hóa có đứng

K. S.

lên đọc một bài diễn-văn-dại ý nói xin thay mặt cho ban hội-dồng cứu-tế Thanh-hóa để cảm ơn 2 ông đã sẵn lòng nghĩa hiệp, chẳng từ xa cách, đem tiền tới tận nơi để chẩn cấp cho nạn-dân v...
Kể đến ông Trần-dinh-Hoà đứng lên nói tóm tắt mấy điều, đại khái nói tìm phương cứu giúp anh em trong vòng hoạn nạn, đó là cái bổn phận làm người....

Quan Công-sứ Thibaudaud cũng đứng lên nói mấy điều, để cảm ơn tấm lòng từ thiện của các ông.

Tiệc trà rất vui vẻ, đến bốn giờ rưỡi chiều thì giải tán.

H. D. C. T. T. H. lại cáo

Cuộc cứu tế nạn-dân tỉnh Thanh-hóa

Hồi năm giờ chiều ngày 10 Février hội cứu-tế tỉnh Thanh-hóa đã họp hội đồng tại hội Trí-Tân.

Hội đồng bàn định thu hết các số quyền gửi đi các hạt về, để cuối tháng 2 Février này sẽ thanh toán số sách cho tiền; còn số tiền quyền các nhà từ thiện các nơi gửi tới, xin vẫn hoàn nguyên, và cảm tạ vô cùng.

Vậy xin các ngài gửi số quyền và số tiền quyền về cho trước ngày 29 Février.

Cũng tôi xin thay mặt nạn dân cảm ơn các ngài.

Hội đồng cứu-tế lại cáo

(YEN-DINH)

Mong đáp để mau mau

Trần lỵ năm ngoài, để bừn ngân sông Mã tràn vỡ, không sót nơi nào. Quan địa hạt cũng có sức tu bổ qua loa nhưng nơi xe đi lại tạm được thôi, còn những nơi xung yếu nguy hiểm, chưa thấy nói đến, mà nhất là đoạn đê về làng Yên-dinh càng nguy hiểm, nếu nay không đắp bồi kiên cố, sợ đến kỳ có lụt nhỏ cũng vỡ tràn, vì đó nhiều nơi lở sạt chân đê. Đoạn đê ấy nếu vỡ, chẳng những làng Yên-dinh hại, mà hai phần ba huyện Yên-dinh với hai làng trực tiếp thuộc hạt Thiệu-hóa cũng bị sóng vỗ bao trôi. Thăm hỏi sẽ ra thế nào? Mong sao nhà nước soi xét hoặc ích công ích, hoặc trừ cách nào hồi phục lại cho kiên cố như trước; hoặc một lần, hoặc được lâu, mong lắm lắm!

Người dân Yên-dinh

HÀ-TỊNH (KY-ANH)

Hết quan tàn dân

Xã K. N. (thuộc tổng Đâu-chủ) có 6 thôn, mà thôn nào cũng có lý trưởng này, sưu thuế làm xong cả. Nguyên trong xã có mấy chục mẫu công điền, ở về địa phận làng Đ. H. năm trước có giấy sưu cho « qui-tiền » thì đã trước về địa-bỏ làng ấy, đã có quan sở-tại cho giấy vi bằng. Thế mà gần đây có một vị hưu-quan N. S. T. người làng L. T. (thuộc xã ấy) về làng chưa được mấy tháng, mà ngài đã muốn ra oai cho dân như (!), xui dọc các thôn kia kiện làng Đ. H. để lấy lại công điền cho xã; việc phải đến huyện, là gì ghê kị, rất cực lại làng nào

K. S.

HÀ-TỊNH (KY-ANH)

Hết quan tàn dân

Xã K. N. (thuộc tổng Đâu-chủ) có 6 thôn, mà thôn nào cũng có lý trưởng này, sưu thuế làm xong cả. Nguyên trong xã có mấy chục mẫu công điền, ở về địa phận làng Đ. H. năm trước có giấy sưu cho « qui-tiền » thì đã trước về địa-bỏ làng ấy, đã có quan sở-tại cho giấy vi bằng. Thế mà gần đây có một vị hưu-quan N. S. T. người làng L. T. (thuộc xã ấy) về làng chưa được mấy tháng, mà ngài đã muốn ra oai cho dân như (!), xui dọc các thôn kia kiện làng Đ. H. để lấy lại công điền cho xã; việc phải đến huyện, là gì ghê kị, rất cực lại làng nào

K. S.

cũng tốn kém, mà ruộng ấy cũng cứ về làng Đ. H. như trước.

« Nhiều điều phải lấy giá gương » đi đâu cũng nước non nhà, huống gì trong một xã, làm gì những điều của mất công, mà nào có ích gì? K. S.

QUẢNG-BÌNH (QUẢNG-NINH)

Mấy lời ngỏ cùng ông Bùi-vân-Thiền chánh-tổng Thạch bản

Về việc trợ quyền lập học xã ở Ba-lê

Tôi cùng ông không có điều gì tư hiềm, số đi viết bài này, là vì nhà ông đã có tiền mà ông lại là người cai trị một tổng lớn, mong cho ông biết cái quả. Không ngờ đầu ông không biết tự tình, lại trách tôi là người nói càn. Ông Thiền ơi! dù được nào có hay gì! làm chi tiếm lại rồi thì ông ra! Tôi khi ông làm chánh tổng đến giờ, ông thì hành quyền này ông bộp nện của các phủ gia ở chốn núi rừng, thì phần nhiều người đều biết chuyện, sao trong 8 tổng trong phủ Q. N. người ta không nói cho ai, mà lại nói cho ông? ai còn lại gì hơn gian ở chốn

làng quê, nói đó rồi lại chối đó, hoặc vì bề thế lực, hoặc vì nặng nề tài, hoặc vì sợ dè dặt ở chốn công môn, hoặc vì ghê thủ hiềm những khi có thể, bởi thế mà có hồn trụi lại, không dám thò đầu ra; xưa nay kẻ dèm của dốt cho người, tin không kại nào dám kêu kiện, nên an lòng không sao có chừng. Song ông đã hỏi, thì tôi xin hỏi lại ông vài lời như sau: 1) Tổng Thạch-bản có 13 làng, sao chỉ phủ hộ 3, 4 làng giúp? - 2) Tề, Giám, Khương, Phu, Cường, Chiêu, Duyệt và phủ-hoà các làng phần nhiều đã có tên đời trợ quyền, sao không thấy giúp? - 3) Mấy nhà trên kia, ông còn dè lại lần sau sẽ giúp, hay là ông đã bỏ xa rồi? thiệt đáng ngờ lắm).

Thôi thôi có có không không không có có, xu xoang tôi cũng phó với trời xanh.

Khởi nói dè dặt lãnh!!!

Một người biết chuyện lại cáo

QUẢNG-NAM

Vô cơ hiệp người

Ngày 9 Février, vào độ 5 giờ chiều, kỳ-giã qua đường Pont japonais, thấy một tên bếp cu-lit đứng chính giữa đường nơi chụm.

Bỗng có người đi xe máy, vừa đạp vừa la « ép ép », chạy ngang chỗ ấy, nên phải tránh về phía tay phải mà đi thẳng. Người bếp xây dựng lại thấy, tay ngoắt, miệng kêu, mà xe không ngừng, người bếp bỏ guốc đuổi theo. Đến gần máy cho thì bất dưng, liền tặc cho vào bốp tai, rồi kéo cò vào sờ cùm.

Không hiểu tên bếp cu-lit đuổi theo bắt xe đó, có hiềm thù gì không? sao làm quấy tay như vậy.

Cũng là người một giống một nội, mà mang được cái áo có dấu hiệu hai chữ bộ-lit, thì đã lấy thế mà dọa người, buồn cho nhân tình ngày nay như!

Một người đi đường

QUẢNG-NAM

Vô cơ hiệp người

Ngày 9 Février, vào độ 5 giờ chiều, kỳ-giã qua đường Pont japonais, thấy một tên bếp cu-lit đứng chính giữa đường nơi chụm. Bỗng có người đi xe máy, vừa đạp vừa la « ép ép », chạy ngang chỗ ấy, nên phải tránh về phía tay phải mà đi thẳng. Người bếp xây dựng lại thấy, tay ngoắt, miệng kêu, mà xe không ngừng, người bếp bỏ guốc đuổi theo. Đến gần máy cho thì bất dưng, liền tặc cho vào bốp tai, rồi kéo cò vào sờ cùm. Không hiểu tên bếp cu-lit đuổi theo bắt xe đó, có hiềm thù gì không? sao làm quấy tay như vậy. Cũng là người một giống một nội, mà mang được cái áo có dấu hiệu hai chữ bộ-lit, thì đã lấy thế mà dọa người, buồn cho nhân tình ngày nay như!

Một người đi đường

B) NH-THUẬN

Cuộc hát giúp nạn dân

Ngày 22 Décembre 1927, được phép quan Công-sứ Binbhiuon cho lập hội-dồng từ chức cuộc hát động lấy tiền giúp nạn-dân Thanh-hóa, các Hội-viên sắp đặt rất là thỏa hợp, dự có công chúng hoan nghinh:

Cuộc hát ở Phan-thiết được 1.006\$60

Cuộc hát ở Tuy-phong 401.38

Các nhà đánh cá ở hạt

Dưỡng giúp 206.50

Các nhà đánh cá ở Phanri port và Binh-nhon giúp hết tiền được cả trong một ngày

Cộng tất cả là 2.253.68

Trừ chi phí 78.66

Hiện còn 2.175.02

Hội đồng đã nhờ quan Công-sứ gửi ra quan Công-sứ Thanh-hóa để chẩn cấp cho nạn-dân.

(PHAN-RI)

Sân bản chỉ lạ rứa?

Trong số báo 26 ra ngày 5 Novembre 1927, bản báo có đăng bài « Sắp bản chỉ lạ rứa » về mục này nói chuyện một người đi săn bắn làm phải hai mẹ con một người dân là ở Lagan, nay ông chủ sở Thương chánh là người đứng làm chứng trong cái án ấy, viết thư cho ban-báo thuật lại chuyện như thế này: nguyên có một con heo mới đến làng, bắt một con mẹ, nên một người Annam mới đem súng đi tìm bắn. Khi người kia bắn, thì chẳng may hai mẹ con mẹ kia đi đâu mà lại đứng thẳng tầm súng (ở giữa con heo và người bắn) nên bị thương. Ông chủ sở Thương-chánh đến nơi hai người bị thương nằm, thì vì ông không có dè, dè lấy đạn ra, nên phải bước nơi bị thương lại, rồi chửi đi nhà thương; khi đến nhà thương cũng không đau thêm gì, nên chỉ 1, 5 ngày là lành.

Đó là n'ững lời của ông chủ Thương-chánh thuật trong thư, bản báo lược đăng như vậy.

Người tại chỗ trước thì nói hai mẹ con người kia ngồi trong nhà, ông chủ Thương-chánh thì nói đi ở ngoài, cũng chưa dám chắc ai hư ai thiệt mà quyết đoán.

BẮC-KỲ

HANOI

Chức đại biểu dân Pháp

Trước kia, đã có ông Grawitz chánh phòng thương mại, đã ra ứng cử. Nay lại có ông Borel, chánh phòng canh-nông, chủ đồn điền ở Bavi, ra ứng cử nữa. Thế là đã có một nhà thương mại và một nhà điền-thủ ra ứng cử đại-biểu xứ Bắc kỳ ở Hội-dồng chính-phủ.

Sân vật xuất cảng của Đồng-dương

Trong năm 1927, những sản vật Đồng-dương xuất cảng, theo số kê biên của sở Thương-chánh như sau này:

Trà mộc 38.472 — 68.074 —

Cà khô 31.339.966 — 32.037.418 —

Củi đũa 9.678.350 — 11.342.285 —

Trên đây là một số sản vật của Đồng-dương xuất cảng, theo số kê biên của sở Thương-chánh như sau này:

Trà mộc 38.472 — 68.074 —

Cà khô 31.339.966 — 32.037.418 —

Củi đũa 9.678.350 — 11.342.285 —

Trên đây là một số sản vật của Đồng-dương xuất cảng, theo số kê biên của sở Thương-chánh như sau này:

Trà mộc 38.472 — 68.074 —

Cà khô 31.339.966 — 32.037.418 —

Củi đũa 9.678.350 — 11.342.285 —

Trên đây là một số sản vật của Đồng-dương xuất cảng, theo số kê biên của sở Thương-chánh như sau này:

Trà mộc 38.472 — 68.074 —

Cà khô 31.339.966 — 32.037.418 —

Củi đũa 9.678.350 — 11.342.285 —

Trên đây là một số sản vật của Đồng-dương xuất cảng, theo số kê biên của sở Thương-chánh như sau này:

Trà mộc 38.472 — 68.074 —

Cà khô 31.339.966 — 32.037.418 —

Củi đũa 9.678.350 — 11.342.285 —

Trên đây là một số sản vật của Đồng-dương xuất cảng, theo số kê biên của sở Thương-chánh như sau này:

Trà mộc 38.472 — 68.074 —

Bổng gòn	314.214	—	565.290	—
Xi-măng	36.847.477	—	61.515.552	—
Tiểu	1.235.309	—	2.791.701	—
Cao su	9.627.430	—	8.777.650	—
Gỗ tặc	13.851.364	—	12.236.932	—
Tên	1.008.991.870	—	889.598.143	—
Kém	59.074.216	—	47.577.098	—

NAM-KỲ SAIGON

Một cuộc tập trận

Cuộc đại diễn binh ở Nam-kỳ sẽ bắt đầu từ 22 đến 23 Février này, tập ở miền hai sông Vàm Cỏ, về phía Tây Nam Saigon.

Việc chỉ huy trong cuộc ấy thì do Tướng quáo Ducarre, tư lệnh đạo quân Nam-kỳ - Cao-miên, có tướng quân Andlaner, tổng-tư-lệnh các đạo quân Đông-dương, cũng quáo Phó thủy sư đề đốc Stots, tư lệnh đạo Hải quân Viễn-dong giám thị.

Các quân đội khi giới dự vào cuộc này có ba toán bộ binh 4 đội pháo thủ, một toán công binh một đoàn ô-tô chở-khai-hỏa-pháo, các phi cơ, cùng các thủy phi cơ. Về bên hải quân thì có một đội chiến thuyền cùng thiết-giáp-hạm dự cuộc.

Sự tập giữ suốt như sau này: Có nhiều địch quân đã ở gần đến với Nam kỳ, đi đến nữa con đường từ sông Vàm Cỏ đến sông Vàm Cỏ kia. Quan Phòng thủ tư-lệnh định hợp quân ở miền Vàm-Cỏ-Tây để ứng với các quân cứu viện có sẵn ở ngoài thuộc địa mà đuổi địch quân ra ngoài biển.

T. N. D. B.

Kết quả cuộc não-dộng ở Pháo-răng

Trong số báo 51, có đăng sai máy chỗ, vậy nay xin đăng lại rõ ràng như sau này:

Pháp: một người quân-đốc bị giết là M. Monteil.

Nam: mười người cu-ly bị bắn sau lúc giết Monteil.

Hơn mười người nữa bị thương, phải đem dúi mà chết.

Một người xử tử là Trần-duy-Tư (chứ không phải Trí).

Hai người bị khổ sai chung thân là Nguyễn-văn-Khoa và Nguyễn-văn-Trí

Ba người bị khổ sai 20 năm là Nguyễn-văn-Tam, Nguyễn-văn-Nghị và Đỗ-văn-Vân.

Trần duy Tư còn chống án lên tòa Đại-thẩm.

ĐI HANOI KHÔNG MẬT TIỀN TÁU

Ngài nào muốn đi Hanoi không mất tiền tầu, thì nên viết thư về Hiệu Trắc-thành N° 59 bis Rue Neyrel (cửa nam) Hanoi, mua một cái xe đạp, chỉ có hiệu ấy có bán, đó các xe đạp tốt, mới có thể đi được từ Nam chí Bắc. Các thư phụ tổng giá rất hạ nhà buôn tỉnh giá riêng. Ngài nào cần dùng thì gửi một cái thư-bưu 5 xu, về cho M. Trắc-thành Trung (trong 21 tiếng đồng hồ lập tức có hồi thư-Bicyclette automobile luxe 845 tourisme 735)

Monet et geyon tourisme 575 Routière 555

Lucifer tourisme 615 — 595

Chobert — 485 — 455

La Loure — 475 couru 475 Routière 455

New Empress 505 — 525 — 485

Loiseau — 325 — 365 — 365

Trên đây là một số sản vật của Đồng-dương xuất cảng, theo số kê biên của sở Thương-chánh như sau này:

Trà mộc 38.472 — 68.074 —

Cà khô 31.339.966 — 32.037.418 —

Củi đũa 9.678.350 — 11.342.285 —

Trên đây là một số sản vật của Đồng-dương xuất cảng, theo số kê biên của sở Thương-chánh như sau này:

Trà mộc 38.472 — 68.074 —

Cà khô 31.339.966 — 32.037.418 —

Củi đũa 9.678.350 — 11.342.285 —

Trên đây là một số sản vật của Đồng-dương xuất cảng, theo số kê biên của sở Thương-chánh như sau này:

Trà mộc 38.472 — 68.074 —

Cà khô 31.339.966 — 32.037.418 —

Củi đũa 9.678.350 — 11.342.285 —

Trên đây là một số sản vật của Đồng-dương xuất cảng, theo số kê biên của sở Thương-chánh như sau này:

Trà mộc 38.472 — 68.074 —

Cà khô 31.339.966 — 32.037.418 —

Củi đũa 9.678.350 — 11.342.285 —

PHỤC-SINH

(XÁ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Diễn-gia: HOA-TRUNG

Số 44

CHƯƠNG BỐN BA (tiếp theo)

Công tử cử lạng nghe hai đứa bé nói chuyện. Thằng Phê-cu thì không cười nữa, nó cũng nói ra dáng thông minh dĩnh ngộ lắm.

Sau công tử hỏi rằng:

— « Trong làng ai nghèo hơn hết? »

— « Nghèo hơn hết ở ông Mi-cat, ông Xi-mông, không, Mắc - là nghèo hơn hết. »

mà diện nghị.

Adresse télégraphique
PHARMATRI

riêng

Only not so 230 from the so 41

Thơ và giấy thép xin đề : M^{re} VIÊN-XIN
Entrepreneur à NHA-TRANG

Đồng bào ta nên chiếu cố, trước là được thuốc tốt, sau vừa được vui lòng giúp một người Việt-Nam.

VẠN-LỢI-THÀNH-THƯƠNG-CỤC
26 Rue de chinois Thanh hóa

Chỗ này cho thuê

Director General Hinh-Thuc Khang

[illegible]

Thùng Cọc tại	Sulga
Phân Cọc	Phan-thiết
	Múi-mé
Phong phân chất	Khánh-hội (Sài-gòn)
hóa nghĩa	Thần-Bực (Phan-thiết)
	Khánh-hội (Sài-gòn)
	Dưc-Thắng
	Hưng-long (Phan-thiết)
Xương chổ tại	Ấn-hải (Phủ-hải)
	Hải-Tân (Phan-r)
	Khánh-thiến (Múi-mé)
	Thần-chử (Phan-thiết)

Công ty thành lập đã được 20 năm, chuyên
 nghề chế tạo và bán nước mắm, nước mắm
 ngon lành, hợp pháp và chính, đang hoạt
 động trên đường, được nhiều người coi, và tiêu
 rất nhiều, hiện tại các liên thành

Phong nghi thì rộng rãi một má, rất
 nhiều cho khách đi học.

Isang-angit PPMG-DAN NG